

Bản án số: 64/2017/HSST
Ngày: 20/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1-Ông Nguyễn Ngọc Minh

Nghề nghiệp: cán bộ hưu trí

2-Bà Trần Thị Nguyệt Bình

Nghề nghiệp: giáo viên hưu trí

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Thanh Trúc Tuyên-Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa:
Ông Võ Ngọc Cường- Kiểm sát viên

Ngày 20/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 61/2017/HSST ngày 19/10/2017 đối với các bị cáo:

1-Trần Phong P, sinh ngày 28/3/1998 tại Bình Thuận; Tên gọi khác: L

HKTT: Thôn BS, xã BT, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Trần Phong D và bà Đỗ Thị Thu T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, hiện có mặt tại phiên tòa.

2-Trần Hoài B, sinh năm 1994 tại Bình Thuận; Tên gọi khác: Ba Đ

HKTT: Thôn H, xã SL, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Thợ hàn; Trình độ văn hóa: 3/12; Con ông Trần Xí L và bà Nông Thị G; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, hiện có mặt tại phiên tòa.

3-Đào Tuấn A, sinh năm 1992 tại Bình Thuận; Tên gọi khác: Sóng C

HKTT: Thôn H, xã SL, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 2/12; Con ông Đào Xuân M và bà Hà Thị S; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, hiện có mặt tại phiên tòa.

- **Nguyên đơn dân sự:** Trường mẫu giáo SL

Địa chỉ: Thôn HB, xã SL, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự: Bà Đào Thị H-Phó Hiệu trưởng (có mặt)

(Theo Giấy ủy quyền ngày 20/12/2017)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Song Cún L, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã SL, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 16/5/2017, Trần Phong P mượn xe mô tô (không rõ biển số) của Phan Hải A, chạy đến nhà Trần Hoài B ở thôn H, xã SL để tìm ma túy sử dụng, nhưng P không nói rõ mượn xe chạy đi đâu. P cầm điện thoại di động hiệu Oppo đến gặp Trần Hoài B, Đào Tuấn A và cùng nhau bàn bạc thống nhất đem điện thoại đi cầm để lấy ma túy đá sử dụng, sau đó cùng nhau đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền chuộc lại. P đưa điện thoại cho B rồi điều khiển xe mô tô chở B chạy đến khu vực ga SL cầm điện thoại cho một người thanh niên (không rõ lai lịch) lấy ma túy đá, rồi chở nhau quay lại nhà của B chở Tuấn A chạy đến nhà máy Hạt Điều bỏ hoang ở thôn HB, xã SL cùng nhau sử dụng. Sau đó, P, B và Tuấn A ngồi nói chuyện đến khoảng 02 giờ ngày 17/5/2017 thì B thức giục đi trộm cắp tài sản vì sợ trời sáng sẽ bị phát hiện. P nói: Tất cả cùng nhau đi, nhưng B nói: Đi có xe mô tô sẽ dễ bị phát hiện, nên bảo P chở B và Tuấn A đến khu vực Trường mẫu giáo SL để B và Tuấn A đi trộm cắp tài sản, đến khoảng 04 giờ P quay lại chở B và Tuấn A. B mở yên xe mô tô lên tìm dụng cụ để cầm đi trộm cắp tài sản, thấy có 01 cây kèm dưới yên xe, B cầm lấy rồi đẩy yên xe lại. P điều khiển xe mô tô chở B và Tuấn A chạy đến gần Trường mẫu giáo SL thì B và Tuấn A xuống xe, P chạy xe mô tô đến nhà trọ Dì Năm gần ngã ba SL nằm chờ. B và Tuấn A leo qua hàng rào lưới B40 vào trong Trường mẫu giáo. Thấy phòng học lớp lá 2 có điện sáng, B và Tuấn A đi đến đứng ngoài cửa chính nhìn vào bên trong phòng học thấy có 01 cái ti vi màn hình phẳng đang treo trên vách tường, một cửa ra vào có chốt ngang bên trong và 01 cửa ra vào có ổ khóa bên ngoài. B dùng kèm bẻ ổ khóa cửa bên ngoài nhưng không bẻ được. B và Tuấn A đi vòng ra phía sau phòng học thấy có ô thông gió làm bằng khung nhôm nên B và Tuấn A nhặt cây tre ở gần đó dựa nghiêng vào vách tường, Tuấn A leo lên đứng 01 chân lên cây tre và 01 chân đạp lên vai của B, dùng tay bẻ gãy 03 song nhôm chắn ô thông gió rồi chui vào bên trong phòng học, mở chốt ngang cửa ra vào phòng học. B đi vào phòng học cùng với Tuấn A tháo gỡ

lấy ti vi hiệu Samsung, màn hình 32 inch đang treo trên tường. Tuấn A ôm ti vi cùng với B đi ra khỏi phòng học đến hàng rào lưới B40, B leo qua hàng rào trước, Tuấn A đưa ti vi qua hàng rào cho B cầm lấy rồi leo qua hàng rào lưới B40 cùng nhau đi ra ngoài. B ôm ti vi vừa trộm cắp được đến bụi cây gần Trường mẫu giáo SL cất giấu rồi ngồi đợi P chạy xe mô tô đến. Một lúc sau (khoảng 04 giờ), P chạy xe mô tô đến gặp B và Tuấn A, P hỏi: Có lấy trộm được gì không, B trả lời: Lấy được 01 cái ti vi và bảo P đến bụi cây lấy ti vi trộm cắp đem đi cất giấu, P đến bụi cây lấy ti vi ôm đi đến xe mô tô. Tuấn A điều khiển xe mô tô chở P ngồi phía sau ôm ti vi trộm cắp được đến ngôi nhà bỏ hoang gần nhà Tuấn A ở thôn H, xã SL cất giấu. Sau đó, P và Tuấn A chạy xe quay lại chở B cùng nhau chạy về nhà máy Hạt Điều bỏ hoang ngồi chơi một lúc thì P lấy xe chạy đi về nhà trọ Dì Năm nằm ngủ. B và Tuấn A đợi đến trưa không thấy P quay lại nên bỏ đi, ai về nhà nấy.

Đến khoảng 18 giờ ngày 18/5/2017, Tuấn A đem ti vi trộm cắp đến ga bán cho bà Song Cún L 700.000đồng. Bà L hỏi: Ti vi đâu mà có, Tuấn A nói: Ti vi của gia đình Tuấn A, bà L không biết ti vi do trộm cắp mà có nên mua với giá 700.000đồng. Tuấn A và B lấy tiền bán ti vi mua ma túy sử dụng và tiêu xài. B và Tuấn A không đưa tiền cho P chuộc lại điện thoại và cũng không cho P tiêu xài chung, dẫn đến mâu thuẫn gây cãi, đánh nhau. Bực tức vì không được chia tiền bán tài sản trộm cắp nên ngày 20/5/2017, P đến Công an xã SL tự thú, khai rõ toàn bộ nội dung sự việc. Công an xã SL mời B và Tuấn A đến Trụ sở Công an xã làm việc, B và Tuấn A khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nêu trên. Công an xã SL đến nhà bà Song Cún L thu giữ ti vi hiệu Samsung, màn hình 32 inch, màu đen mà Tuấn A cùng với đồng phạm trộm cắp đem đến bán cho bà L, chuyển cho Cơ quan điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 32/2017/HĐĐG-TTHS ngày 31/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Bình, kết luận: Ti vi hiệu Samsung, màn hình 32 inch, màu đen, mua tháng 10/2014 có giá 6.000.000đồng, số lượng 01 cái, tỷ lệ sử dụng còn lại 40%, thành tiền 2.400.000đồng.

Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã trả lại ti vi cho Trường mẫu giáo SL. Đại diện Trường mẫu giáo SL không có yêu cầu bồi thường gì thêm và bà Song Cún L không yêu cầu Tuấn A trả lại 700.000đồng tiền mua nhằm tài sản trộm cắp nên không xem xét giải quyết phần bồi thường dân sự.

Về tang vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 đoạn tre dài 1,7 mét, đường kính 4cm và một khung ô cửa thông gió bằng nhôm dài 70cm, rộng 50cm có 04 cây song nhôm, bị gãy rời 03 song là tài sản của Trường mẫu giáo SL mà B và Tuấn A đã sử dụng để trộm cắp và làm hư hỏng, có giá trị sử dụng thấp, đại diện Trường mẫu giáo SL không yêu cầu bồi thường hay nhận lại tài sản nên sẽ chuyển vào kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình để tịch thu tiêu hủy.

Tại bản Cáo trạng số 58/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 17/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố Trần Phong P, Trần Hoài B và Đào Tuấn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; Ý kiến của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ, đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 23 giờ ngày 16/5/2017, các bị cáo Trần Phong P, Trần Hoài B và Đào Tuấn A cùng nhau bàn bạc thống nhất đem điện thoại di động đi cầm để lấy ma túy đá sử dụng, sau đó đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền chuộc lại. Sau khi cầm điện thoại cho một người thanh niên (không rõ lai lịch) lấy ma túy đá cùng nhau sử dụng, đến khoảng 02 giờ ngày 17/5/2017, bị cáo P chở các bị cáo B và Tuấn A đến khu vực Trường mẫu giáo SL để các bị cáo B và Tuấn A tìm tài sản trộm cắp, còn mình về nhà trọ Dì Năm ngủ, đợi đến gần sáng quay lại đón các bị cáo B và Tuấn A. Sau đó, các bị cáo B và Tuấn A lén lút vào Trường Mẫu giáo SL lấy trộm 01 cái ti vi hiệu Samsung, màn hình 32 inch, trị giá 2.400.000đồng (Theo Bản kết luận định giá tài sản số 32/2017/HĐĐG-TTHS ngày 31/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Bình). Đến khoảng 18 giờ ngày 18/5/2017, bị cáo Tuấn A đem ti vi trộm cắp được bán cho bà Song Cún L, do không biết ti vi trộm cắp nên bà L mua với giá 700.000đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đề nghị:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 138; các điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, Điều 33 Bộ luật hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Trần Hoài B từ 9 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Xử phạt bị cáo Đào Tuấn A từ 6 tháng đến 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Áp dụng: khoản 1 Điều 138; các điểm g, h, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, Điều 33 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Phong P từ 9 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu, tiêu hủy 01 đoạn tre dài 1,7m, đường kính 4cm và

01 khung ô cửa gió bằng nhôm dài 70cm, rộng 50cm có 04 cây song nhôm, bị gãy rời 03 cây.

Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, ý kiến của các bị cáo và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của các bị cáo Trần Phong P, Trần Hoài B và Đào Tuấn A như nêu trên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Đây là vụ án đồng phạm, trong đó Trần Phong P là người khởi xướng và giúp sức tích cực cho các đồng phạm; Trần Hoài B giữ vai trò tổ chức sắp xếp, phân công cho các đồng phạm và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Đào Tuấn A, nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc áp dụng mức hình phạt phù hợp với từng bị cáo.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, vì phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Ngoài ra, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Tài sản trộm cắp đã được thu hồi và giao trả lại cho bên bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Trần Phong P, sau khi cùng đồng phạm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đã chủ động đến Công an xã SL tự thú khai rõ hành vi phạm tội, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, như ý kiến của Kiểm sát viên là có căn cứ.

Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như nêu trên, không có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; Tài sản trộm cắp có giá trị không lớn và đã được thu hồi giao trả lại cho bên bị hại, nên Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho các bị cáo được hưởng án treo, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Điều này là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 60 Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Về trách nhiệm dân sự: Do nguyên đơn dân sự đã nhận lại tài sản và tại phiên tòa hôm nay người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự không yêu cầu bồi thường gì khác; Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về phần dân sự.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 đoạn tre dài 1,7m, đường kính 4cm và 01 khung ô cửa thông gió bằng nhôm dài 70cm, rộng 50cm có 04 cây song nhôm, bị gãy rời 03 song là tài sản của Trường mẫu giáo SL mà các bị cáo B

và Tuấn A đã sử dụng để trộm cắp và làm hư hỏng, có giá trị sử dụng thấp, đại diện Trường mẫu giáo SL không yêu cầu bồi thường hay nhận lại tài sản nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Phong P, Trần Hoài B và Đào Tuấn A cùng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 138; các điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 33; Điều 60 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

+ Xử phạt bị cáo Trần Hoài B 07 (*bảy*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 (*mười bốn*) tháng kể từ ngày tuyên án (20/12/2017).

+ Xử phạt bị cáo Đào Tuấn A 06 (*sáu*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (*mười hai*) tháng kể từ ngày tuyên án (20/12/2017).

Giao các bị cáo Trần Hoài B, Đào Tuấn A cho Ủy ban nhân dân xã SL, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp các bị cáo Trần Hoài B, Đào Tuấn A thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 138; các điểm g, h, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 33; Điều 60 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt bị cáo Trần Phong P 06 (*sáu*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (*mười hai*) tháng kể từ ngày tuyên án (20/12/2017).

Giao bị cáo Trần Phong Phi cho Ủy ban nhân dân xã BT, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Trần Phong P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

- Áp dụng: các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 01 đoạn tre dài 1,7m, đường kính 4cm và 01 khung ô cửa gió bằng nhôm dài 70cm, rộng 50cm có 04 cây song nhôm, bị gãy rời 03 cây (*Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/12/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình*).

- Áp dụng: Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo Trần Phong P, Trần Hoài B và Đào Tuấn A phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo, nguyên đơn dân sự có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/12/2017); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện B.Bình;
- Công an huyện B.Bình;
- THADS huyện B.Bình;
- Bị cáo, NĐDS và NLQ;
- Lưu HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa
(*Đã ký*)

Nguyễn Hồng Thái